

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THÁI THỤY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1727/QĐ-UBND

Thái Thụy, ngày 05 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Phát triển nhà ở khu đô thị mới tại lô đất ODT-14 và ODT-15, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
Địa điểm: Tổ dân phố Ngoại Trình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (lần 1).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THÁI THỤY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 165/UBND-NC ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc hướng dẫn áp dụng các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình sau 01/7/2025;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình: Số 31/2024/QĐ-UBND ngày 27/9/2024 về việc quy định Đơn giá bồi thường về nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình; số 32/2024/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 về việc ban hành Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình; số 33/2024/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 về việc ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Bình; số 34/2024/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 về việc ban hành Quy định một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình; số 35/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Bình;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên: Số 1523/QĐ-UBND ngày 24/10/2025 về việc lựa chọn các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên (cũ) và tỉnh Thái Bình để áp dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 19/2025/QĐ-UBND ngày 05/5/2025 quy định mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Quyết định số 13/QĐ-BQLKKT ngày 03/3/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh Thái Bình (cũ) về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án phát triển nhà ở khu đô thị mới tại lô đất OĐT-14 và OĐT-15, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Thái Thụy;

Căn cứ Trích đo bản đồ địa chính số TĐ: 03-2025, tỷ lệ 1/1000 tại xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên do Công ty cổ phần tư vấn Nguyên Trường đo đạc ngày 26/6/2025 được Văn phòng đăng ký đất đai Thái Bình phê duyệt ngày 27/6/2025;

Căn cứ vào hồ sơ phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Phát triển nhà ở khu đô thị mới tại lô đất OĐT-14 và OĐT-15, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, địa điểm tại tổ dân phố Ngoại Trình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (lần 1) do Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Thái Thụy lập ngày 01/12/2025;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 88/TTr-KT ngày 05/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Phát triển nhà ở khu đô thị mới tại lô đất OĐT-14 và OĐT-15, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, địa điểm tại tổ dân phố Ngoại Trình, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (lần 1), bao gồm:

1. Tổng diện tích đất thu hồi: 463,3m² (Bốn trăm sáu mươi ba phẩy ba mét vuông) đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu trữ tro cốt (NTD) của Ủy ban nhân dân xã Thái Thụy quản lý.

2. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 1.260.244.000 đồng

Bằng chữ: (Một tỷ, hai trăm sáu mươi triệu, hai trăm bốn mươi tư nghìn đồng).

Bao gồm:

- 2.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình, cá nhân: 1.229.049.000 đồng
- 2.1.1. Bồi thường, hỗ trợ về di chuyển mồ mã: 1.174.749.000 đồng;
- a. Bồi thường đối với mộ đất: 528.000.000 đồng;
- Mộ đại quan có chủ chưa cải tiểu thời gian >5 năm 240.000.000 đồng;
- (12 ngôi):
- Mộ đất có chủ đã cải tiểu và mộ hỏa táng thời gian > 238.000.000 đồng;
- 3 năm: Mộ đơn lẻ một ngôi một tiểu + Mộ một ngôi nhiều tiểu (34 ngôi):
- Mộ đất có chủ đã cải tiểu và mộ hỏa táng thời gian > 50.000.000 đồng.
- 3 năm: Tiểu tăng thêm (20 tiểu):
- b. Bồi thường đối với mộ xây (phần xây dựng, ốp lát): 646.749.000 đồng.
- 2.1.2. Hỗ trợ thiệt hại về cây trồng trên đất: 1.500.000 đồng.
- 2.1.3. Thuởng đối với người được bồi thường, hỗ trợ di 52.800.000 đồng.
- chuyển về mồ mã bàn giao đất trước thời hạn quy định:
- 2.2. Kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 31.195.000 đồng.

(Có phương án chi tiết kèm theo).

Tiến độ thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ có hiệu lực thi hành, Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Thái Thụy phải chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản.

3. Nguồn kinh phí thực hiện:

Từ chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt theo Quyết định số 13/QĐ-BQLKKT ngày 03/3/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh Thái Bình.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Thái Thụy phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thái Thụy niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thái Thụy và tại nhà văn hóa tổ dân phố Ngoại Trình, đồng thời gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có); phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được duyệt và thanh quyết toán theo quy định.

2. Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có tên trong Phương án bồi thường, hỗ trợ có trách nhiệm bàn giao mặt bằng cho Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Thái Thụy sau khi nhận đầy đủ số tiền theo phương án được phê duyệt.

3. Văn phòng HĐND-UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của xã.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH VIID Thái Bình; Giám đốc Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Thái Thụy và người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có tên trong Phương án bồi thường, hỗ trợ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT. *af*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Phúc Khánh

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
THỰC HIỆN DỰ ÁN: PHÁT TRIỂN NHÀ Ở KHU ĐÔ THỊ MỚI TẠI LÔ ĐẤT OBT-14 VÀ OBT-15, THỊ TRẤN DIỆM ĐIỀN, HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH
ĐẠI DIỆN NHÀ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH VIID THÁI BÌNH
Địa điểm: Tổ dân phố Ngoại Trinh, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (lần 1)
Tờ Trích đo địa chính khu đất số TĐ: 03-2025, tỷ lệ 1/1000
(Kèm theo Quyết định số 1727/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã Thái Thụy)

DVT: Đồng

STT	Họ và tên chủ chủ dụng đất	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Loại đất	Thửa đất có các phần mộ của các hộ gia đình					Mộ đại quan có chủ chưa cải tiêu thời gian >5 năm (20.000.000 0 đồng/ngôi)	Mộ đất có chủ đã cải tiêu và mộ hỏa táng thời gian > 3 năm		Bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ mã			Hỗ trợ về cây trồng trên đất	Thưởng đối với người được bồi thường, hỗ trợ di chuyển về mộ mã bàn giao đất trước thời hạn quy định:	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình	
					Số thửa	Diện tích thửa	Diện tích thu hồi (lần 1)	Diện tích chưa thực hiện thu hồi	Diện tích còn lại		Mộ đơn lẻ một ngôi mộ tiêu + Mộ một ngôi nhiều tiêu (7.000.000 đồng/ngôi)	Tiểu tăng thêm (2.500.000 0 đồng/tiểu)	Mộ đại quan có chủ chưa cải tiêu thời gian >5 năm	Mộ đất có chủ đã cải tiêu và mộ hỏa táng thời gian > 3 năm					Bồi thường đối với mộ xây (phần xây dựng, ốp lát)
														Mộ đơn lẻ một ngôi mộ tiêu + Mộ một ngôi nhiều tiêu	Tiểu tăng thêm				
I	Kinh bồi thường, hỗ trợ hộ gia đình, cá nhân:					1914,6	463,3	1451,3	0	12	34	20	240.000.000	238.000.000	50.000.000	646.749.000	1.500.000	52.800.000	1.229.049.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	28	942,7	122,7	820	0										
1	Ông Đào Văn Thuý là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034034000538	TDP Ngoại trình							1	1		20.000.000	7.000.000		3.541.000	0	2.700.000	33.241.000
2	Ông Trần Đình Viên là người đại diện cho các phần mộ phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034062004932	TDP Ngoại trình							1	2		20.000.000	14.000.000		28.289.000	0	3.400.000	65.689.000
3	Bà Đào Thị Hậu là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034155000630	TDP Ngoại trình								2	6	-	14.000.000	15.000.000	32.758.000	0	2.900.000	64.658.000
4	Ông Vũ Đình Tái đại diện phần mộ gia tộc thuộc thửa đất NTD số 28	034063002996	TDP Ngoại trình								1	1	-	7.000.000	2.500.000	5.587.000	0	950.000	16.037.000
5	Ông Nguyễn Văn Thân là người đại diện đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034057003291	TDP Ngoại trình								2	2	-	14.000.000	5.000.000	11.251.000	0	1.900.000	32.151.000
6	Ông Đào Duy Lượng là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034060025340	TDP Ngoại trình								2		-	14.000.000	-	22.908.000	0	1.400.000	38.308.000
7	Ông Đào Mạnh Cường là người đại diện cho Phần mộ Ông Đào Văn Dũng thuộc thửa đất NTD số 28	034075013658	TDP Ngoại trình							1			20.000.000	-	-	73.000	0	2.000.000	22.073.000
8	Ông Đào Bá Kích là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034063020892	TDP Ngoại trình								5	2	-	35.000.000	5.000.000	35.582.000	0	4.000.000	79.582.000
9	Ông Đoàn Văn Hoàng là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034157013524	TDP Ngoại trình								2		-	14.000.000	-	14.550.000	0	1.400.000	29.950.000
10	Ông Vũ Đình Việt là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034066006676	TDP Ngoại trình							2			40.000.000	-	-	20.455.000	0	4.000.000	64.455.000
11	Ông Đào Văn Từ là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	034057010269	TDP Ngoại trình								1	2	-	7.000.000	5.000.000	6.741.000	0	1.200.000	19.941.000

STT	Họ và tên chủ chủ dụng đất	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Loại đất	Thửa đất có các phần mộ của các hộ gia đình					Mộ đại quan có chủ chưa cải tiêu thời gian >5 năm (20.000.00 0 đồng/ngôi)	Mộ đất có chủ đã cải tiêu và mộ hỏa táng thời gian > 3 năm		Bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ mã				Hỗ trợ về cây trồng trên đất	Thưởng đối với người được bồi thường, hỗ trợ di chuyển về mộ mã bàn giao đất trước thời hạn quy định:	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình
					Số thửa	Diện tích thửa	Diện tích thu hồi (lần 1)	Diện tích chưa thực hiện thu hồi	Diện tích còn lại		Mộ đơn lẻ một ngôi một tiêu + Mộ một ngôi nhiều tiêu (7.000.000 đồng/ngôi)	Tiêu tăng thêm (2.500.00 0 đồng/tiêu)	Mộ đại quan có chủ chưa cải tiêu thời gian >5 năm	Mộ đất có chủ đã cải tiêu và mộ hỏa táng thời gian > 3 năm		Bồi thường đối với mộ xây (phần xây dựng, ốp lát)			
														Mộ đơn lẻ một ngôi một tiêu + Mộ một ngôi nhiều tiêu	Tiêu tăng thêm				
12	Ông Đào Trọng Huyền là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	0340730 02039	TDP Ngoại trình							2		-	14.000.000		-	18.023.000	0	1.400.000	33.423.000
13	Ông Đào Mạnh Dân là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	0340820 09846	TDP Ngoại trình							1	1	-	7.000.000	2.500.000		7.146.000	0	950.000	17.596.000
14	Ông Vũ Đình Chung là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 28	0340560 11928	TDP Ngoại trình							1		-	7.000.000		-	5.701.000	0	700.000	13.401.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	56	551,8	150,5	401,3	0										
1	Ông Vũ Đình Việt là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 56	0340660 06676	TDP Ngoại trình							2		-	14.000.000		-	41.793.000	0	1.400.000	57.193.000
2	Ông Đào Văn Từ là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 56	0340570 10269	TDP Ngoại trình							1			20.000.000		-	8.542.000	0	2.000.000	30.542.000
3	Ông Đào Trọng Huyền là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 56	0340730 02039	TDP Ngoại trình							1	1	1	20.000.000	7.000.000	2.500.000	38.207.000	0	2.950.000	70.657.000
4	Ông Nguyễn Minh Lãng là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 56	0340560 01177	TDP Ngoại trình							1			20.000.000		-	5.195.000	0	2.000.000	27.195.000
5	Ông Đào Trọng Điền là người đại diện phần mộ Cụ Đào Trọng Dân thuộc thửa đất NTD số 56	0340570 07700	TDP Ngoại trình							1		-	7.000.000		-	13.092.000	0	700.000	20.792.000
6	Ông Vũ Đình Lượng là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 56	0340600 08834	TDP Ngoại trình							1	1	3	20.000.000	7.000.000	7.500.000	115.815.000	1.500.000	3.450.000	155.265.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	36	218,2	45	173,2	0										
1	Ông Nguyễn Minh Lãng là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 36	0340560 01177	TDP Ngoại trình							2		-	14.000.000		-	28.863.000	0	1.400.000	44.263.000
2	Ông Đào Mạnh Dân là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 36	0340820 09846	TDP Ngoại trình							1		-	7.000.000		-	33.222.000	0	700.000	40.922.000
3	Ông Vũ Đình Chung là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 36	0340560 11928	TDP Ngoại trình							1		-	7.000.000		-	3.540.000	0	700.000	11.240.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	38	34,5	34,5	0	0										
1	Bà Trần Thị Hải đại diện phần mộ Bà Trần Thị Nghĩa thuộc thửa đất NTD số 38	0341650 06167	TDP Ngoại trình							1			20.000.000		-	4.642.000	0	2.000.000	26.642.000

STT	Họ và tên chủ chủ dụng đất	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Loại đất	Thửa đất có các phần mộ của các hộ gia đình					Mộ đại quan có chủ chưa cải tiêu thời gian >5 năm (20.000.000 đồng/ngôi)	Mộ đất có chủ đã cải tiêu và mộ hỏa táng thời gian > 3 năm		Bồi thường, hỗ trợ di chuyển mộ mã				Hỗ trợ về cây trồng trên đất	Thưởng đối với người được bồi thường, hỗ trợ di chuyển về mộ mã bàn giao đất trước thời hạn quy định:	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình
					Số thửa	Diện tích thửa	Diện tích thu hồi (lần 1)	Diện tích chưa thực hiện thu hồi	Diện tích còn lại		Mộ đơn lẻ một ngôi + Mộ một ngôi nhiều tiêu (7.000.000 đồng/ngôi)	Tiêu tăng thêm (2.500.000 đồng/tiêu)	Mộ đại quan có chủ chưa cải tiêu thời gian >5 năm	Mộ đất có chủ đã cải tiêu và mộ hỏa táng thời gian > 3 năm		Bồi thường đối với mộ xây (phần xây dựng, ốp lát)			
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	41	6,4	6,4	0	0										
1	Bà Phạm Thị Nguyên đại diện phần mộ Ông Phạm Hàm thuộc thửa đất NTD số 41	034166002171	TDP Ngoại trình							1			20.000.000		-	8.414.000	0	2.000.000	30.414.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	43	70,9	30,5	40,4	0										
1	Ông Vũ Đình Động là người đại diện cho các phần mộ thuộc thửa đất NTS số 43	034047000933	TDP Ngoại trình								2	2	-	14.000.000	5.000.000	28.245.000	0	1.900.000	49.145.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	45	25,4	9	16,4	0										
1	Ông Đào Như Phảng là người đại diện phần mộ Cụ tổ họ Đào thuộc thửa đất NTD số 45	034047002019	TDP Ngoại trình								1		-	7.000.000	-	9.250.000	0	700.000	16.950.000
*	UBND xã Thái Thụy			NTD	64	64,7	64,7	0	0										
1	Ông Đào Duy Ngừ là người đại diện phần mộ Cụ Nguyễn Thị Tíu thuộc thửa đất NTD số 64	034054002296	TDP Ngoại trình							1			20.000.000		-	95.324.000	0	2.000.000	117.324.000
Tổng cộng						1.914,6	463,3	1.451,3	0,0	12	34	20	240.000.000	238.000.000	50.000.000	646.749.000	1.500.000	52.800.000	1.229.049.000



**DỰ TOÁN KINH PHÍ TỔ CHỨC THỰC HIỆN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ
THỰC HIỆN DỰ ÁN: PHÁT TRIỂN NHÀ Ở KHU ĐÔ THỊ MỚI TẠI LÔ ĐẤT ODT-14 VÀ ODT-15,
THỊ TRẤN DIÊM ĐIỀN, HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

ĐẠI DIỆN NHÀ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH VIID THÁI BÌNH

(Kèm theo Quyết định số 1727 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND xã Thái Thụy)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn Giá (Đồng)	Thành Tiền (Đồng)	Ghi chú
1	Chi tổ chức họp với người có đất, chủ sở hữu tài sản trong khu vực thu hồi để phổ biến, tuyên truyền chính sách, pháp luật về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất	đồng/người/buổi	18	20.000	360.000	
2	Chi niêm yết thông báo thu hồi đất	đồng/người/buổi	11	98.000	1.078.000	
3	Chi phát tờ khai, hướng dẫn người có đất, chủ sở hữu tài sản kê khai	đồng/người/buổi	36	98.000	3.528.000	
4	Chi kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất	đồng/người/buổi	145	98.000	14.210.000	
5	Chi niêm yết công khai dự thảo phương án BT, HT	đồng/người/buổi	14	100.000	1.400.000	
6	Chi kết thúc niêm yết công khai dự thảo phương án	đồng/người/buổi	14	100.000	1.400.000	
7	Chi niêm yết Thông báo thực hiện dự án, quyết định phê duyệt phương án BT, HT	đồng/người/buổi	21	100.000	2.100.000	
8	Chi phục vụ công tác chi trả	đồng/người/buổi	13	100.000	1.300.000	
9	Chi thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (3 người x 200.000 đồng/người/ngày x 5 ngày)	đồng/người/ngày			3.000.000	
10	Chi mua VPP, in ấn tài liệu, dụng cụ văn phòng + chi khác	đồng			2.819.000	
Tổng cộng					31.195.000	